TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 6 – CẦN THƠ** **THÀNH PHỐ CẦN THƠ**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 02/2025/QĐST-HNGĐ	*Cần Thơ, ngày 26 tháng 12 năm 2025*

QUYẾT ĐỊNH
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC HÔN NHÂN VÀ GIA ĐÌNH

V/v yêu cầu xác định cha cho con

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 6 – CẦN THƠ, THÀNH PHỐ CẦN THƠ

Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp: Ông Đặng Phước Tuấn.

Thư ký phiên họp: Bà Đoàn Thị Loan Em - Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 6 – Cần Thơ.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 6 – Cần Thơ tham gia phiên họp: Bà Triệu Thị Kộng Lý - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 12 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 6 – Cần Thơ, thành phố Cần Thơ mở phiên họp công khai giải quyết việc hôn nhân và gia đình thụ lý số: 02/2024/TLST-HNGĐ ngày 22 tháng 10 năm 2025 về việc "Yêu cầu xác định cha cho con", theo Quyết định mở phiên họp sơ thẩm giải quyết việc hôn nhân và gia đình số: 01/2025/QĐST-HNGĐ ngày 21 tháng 11 năm 2025, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu giải quyết việc hôn nhân và gia đình:*

1. Anh Phạm Văn C, sinh ngày 13/4/1989. Nơi cư trú: Ấp Ô, xã V, tỉnh Vĩnh Long (vắng mặt, có đơn yêu cầu giải quyết vắng mặt).

2. Chị Thạch Thị D, sinh ngày 05/8/1994. Nơi cư trú: Ấp T, xã P, thành phố Cần Thơ (vắng mặt, có đơn yêu cầu giải quyết vắng mặt).

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Anh Thạch Minh H, sinh năm 1984. Nơi cư trú: Ấp T, xã P, thành phố Cần Thơ (vắng mặt).

NỘI DUNG VIỆC HÔN NHÂN VÀ GIA ĐÌNH:

- Theo đơn yêu cầu giải quyết việc hôn nhân và gia đình ghi ngày 06 tháng 10 năm 2025, người yêu cầu giải quyết việc hôn nhân và gia đình là anh Phạm Văn C và chị Thạch Thị D trình bày:

Trước đây, chị Thạch Thị D và anh Thạch Minh H là vợ chồng nhưng sống ly thân từ năm 2021. Đến khoảng tháng 12 năm 2023, chị D có gửi đơn ly hôn với anh Thạch Minh H và được Tòa án nhân dân huyện Châu thành, tỉnh Sóc Trăng thụ lý và giải quyết bằng bản án số: 42/2024/HNGĐ-ST, ngày 19/8/2024.

Anh Phạm Văn C và chị Thạch Thị D chung với nhau như vợ chồng vào khoảng đầu năm 2024, anh C và chị D có chung với nhau 01 con chung là cháu Phạm Văn Q (tên gọi khác Phạm Thạch Văn H1), sinh ngày 16/5/2025.

Nay anh Phạm Văn C và chị Thạch Thị D làm đơn này yêu cầu Tòa án không công nhận cháu Phạm Văn Q (Phạm Thạch Văn H1) là con ruột của anh Thạch Minh H và yêu cầu Tòa án công nhận cháu Phạm Văn Q (Phạm Thạch Văn H1) là con ruột của anh Phạm Văn C và chị Thạch Thị D theo Phiếu kết quả phân tích ADN ngày 16/7/2025 của Công ty trách nhiệm hữu hạn G (V: C N, Phường G, quận B, Thành phố Hồ Chí Minh cũ. V1: 311 N, phường A, quận N, thành phố Cần Thơ cũ).

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Anh Thạch Minh H đã được Tòa án tống đạt hợp lệ Thông báo số 02A/2025/TB-TA ngày 11/11/2025 về việc bổ sung người tham gia tố tụng. Tuy nhiên, anh H không có văn bản trình bày ý kiến của mình đối với yêu cầu của anh Phạm Văn C và chị Thạch Thị D nên không có lời khai của anh H trong hồ sơ việc hôn nhân và gia đình.

* Tại phiên họp, Kiểm sát viên phát biểu ý kiến:

- Về việc tuân theo pháp luật tố tụng dân sự trong quá trình giải quyết việc hôn nhân và gia đình của Thẩm phán, Thư ký Tòa án và việc chấp hành pháp luật của người yêu cầu giải quyết việc hôn nhân và gia đình, kể từ khi thụ lý việc hôn nhân và gia đình cho đến trước thời điểm Tòa án xem xét quyết định giải quyết việc hôn nhân và gia đình đã thực hiện đúng các quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự. Riêng người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan chưa thực hiện đúng các quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

- Về nội dung giải quyết việc hôn nhân và gia đình: Chị Thạch Thị D và anh Thạch Minh H là vợ chồng và đã được Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Sóc Trăng (cũ) giải quyết cho ly hôn bằng bản án hôn nhân và gia đình số: 42/2024/HNGĐ-ST ngày 19/8/2024. Anh Phạm Văn C và chị Thạch Thị D chung với nhau như vợ chồng vào khoảng đầu năm 2024, sau đó chị D sinh cháu Phạm Văn Q (tên gọi khác Phạm Thạch Văn H1), sinh ngày 16/5/2025. Theo Phiếu kết quả phân tích DNA ngày 16/7/2025 của Công ty trách nhiệm hữu hạn G (V: C N, Phường G, quận B, Thành phố Hồ Chí Minh cũ. V1: 311 N, phường A, quận N, thành phố Cần Thơ cũ) kết luận: "Mẫu ADN ký hiệu PHẠM VĂN C và mẫu ADN ký hiệu PHẠM VĂN THẠCH H1 có quan hệ huyết thống cha – con, tần suất 99,999999994390%. Do đó, theo đơn yêu cầu của anh Phạm Văn C và chị Thạch Thị D yêu cầu tuyên bố cháu Phạm Văn Q (Phạm Văn Thạch H2) không phải là con ruột của anh Thạch Minh H và chị Thạch Thị Diệu M là con ruột của anh Phạm Văn C và chị Thạch Thị D là có cơ sở nên đề nghị Tòa án chấp nhận.

- Về lệ phí việc hôn nhân và gia đình sơ thẩm, anh C và chị D yêu cầu Tòa án xác định cha cho con nên thuộc trường hợp được miễn nộp tiền tạm ứng lệ phí, lệ phí nên anh C và chị D được miễn nộp tiền lệ phí giải quyết việc hôn nhân và gia đình theo quy định của pháp luật.

Từ những phân tích trên, đề nghị Tòa án quyết định giải quyết việc hôn nhân và gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc hôn nhân và gia đình được thẩm tra tại phiên họp; ý kiến của đương sự và đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp, Tòa án nhân dân khu vực 6 – Cần Thơ nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng:

[1.1] Về thủ tục thụ lý yêu cầu giải quyết việc hôn nhân và gia đình và thẩm quyền giải quyết: Anh Phạm Văn C, cư trú tại ấp Ô, xã V, tỉnh Vĩnh Long; chị Thạch Thị D, cư trú tại ấp T, xã P, thành phố Cần Thơ. Anh C và chị D cùng làm đơn và nộp đơn yêu cầu giải quyết việc hôn nhân và gia đình về việc xác định cha cho con. Anh C và chị D đã nộp đơn yêu cầu tại Tòa án nhân dân khu vực 6 – Cần Thơ và các tài liệu, chứng cứ kèm theo. Tòa án nhân dân khu vực 6 – Cần Thơ đã thụ lý đơn yêu cầu. Như vậy, Tòa án nhân dân khu vực 6 – Cần Thơ thụ lý đơn yêu cầu của anh C và chị D là đúng thẩm quyền và đúng theo trình tự thủ tục tố tụng theo quy định tại khoản 10 Điều 29; điểm b khoản 2 Điều 35 và điểm t khoản 2 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự.

[1.2] Đối với người yêu cầu anh Phạm Văn C và chị Thạch Thị D đã được Tòa án triệu tập hợp lệ đến lần thứ hai và anh C, chị D có đơn yêu cầu Tòa án giải quyết vắng mặt; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan anh Thạch Minh H, đã được Tòa án tống đạt hợp lệ đến lần thứ hai nhưng vẫn vắng mặt tại phiên họp không có lý do. Căn cứ vào khoản 3 Điều 376 Bộ luật Tố tụng dân sự, Tòa án tiến hành mở phiên họp vắng mặt anh Phạm Văn C, chị Thạch Thị D và anh Thạch Minh H.

[2] Về nội dung:

[3] Trong quá trình giải quyết việc hôn nhân và gia đình, người yêu cầu là anh Phạm Văn C và chị Thạch Thị D vẫn giữ nguyên yêu cầu Tòa án không công nhận cháu Phạm Văn Q (Phạm Thạch Văn H1) là con ruột của anh Thạch Minh H và yêu cầu Tòa án công nhận cháu Phạm Văn Q (Phạm Thạch Văn H1) là con ruột của anh Phạm Văn C và chị Thạch Thị Diệu .

[4] Xét nội dung đơn yêu cầu của anh Phạm Văn C và chị Thạch Thị D, Tòa án xét thấy:

[4.1] Chị Thạch Thị D và anh Thạch Minh H là vợ chồng và đã được Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Sóc Trăng (cũ) giải quyết cho ly hôn bằng bản án hôn nhân và gia đình số: 42/2024/HNGĐ-ST ngày 19/8/2024. Anh Phạm Văn C và chị Thạch Thị D chung với nhau như vợ chồng vào khoảng đầu năm 2024, sau đó chị D sinh cháu Phạm Văn Q (tên gọi khác Phạm Thạch Văn H1), sinh ngày 16/5/2025 (theo Giấy chứng sinh số 382, quyển số 2025 do Trung tâm y tế thành phố T, tỉnh Bình Dương (cũ) cấp ngày 19/5/2025. Căn cứ vào Điều 88 Luật Hôn nhân và gia đình quy định *"1. Con sinh ra trong thời kỳ hôn nhân hoặc do người vợ có thai trong thời kỳ hôn nhân là con chung của vợ chồng. Con được sinh ra trong thời hạn 300 ngày kể từ thời điểm chấm dứt hôn nhân*

được coi là con do người vợ có thai trong thời kỳ hôn nhân; 2. Trong trường hợp cha, mẹ không thừa nhận con thì phải có chứng cứ và phải được Tòa án xác định". Tại thời điểm chị D chung sống và sinh con với anh C, thì thời điểm chấm dứt hôn nhân giữa chị D với anh H còn trong thời hạn 300 ngày.

[4.2] Tại đơn yêu cầu giải quyết việc hôn nhân và gia đình, người yêu cầu là anh Phạm Văn C và chị Thạch Thị D đều khẳng định cháu Phạm Văn Q (Phạm Thạch Văn H1) không phải là con ruột của anh Thạch Minh H và yêu cầu Tòa án công nhận cháu Phạm Văn Q (Phạm Thạch Văn H1) là con ruột của anh Phạm Văn C và chị Thạch Thị D. Theo Phiếu kết quả phân tích DNA ngày 16/7/2025 của Công ty trách nhiệm hữu hạn G (V: C N, Phường G, quận B, Thành phố Hồ Chí Minh cũ. V1: 311 N, phường A, quận N, thành phố Cần Thơ cũ) kết luận: "Mẫu ADN ký hiệu PHẠM VĂN C và mẫu ADN ký hiệu PHẠM VĂN THẠCH HUY có quan hệ huyết thống cha – con, tần suất 99,999999994390%. Trong quá trình giải quyết vụ án, anh Thạch Minh H không có ý kiến gì đối với yêu cầu của anh C và chị D. Căn cứ theo khoản 1 Điều 89 Luật Hôn nhân và gia đình quy định *"Người không được nhận là cha, mẹ của một người có thể yêu cầu Tòa án xác định người đó là con của mình"*. Do đó, theo đơn yêu cầu của anh Phạm Văn C và chị Thạch Thị D về yêu cầu tuyên bố cháu Phạm Văn Q (Phạm Văn Thạch H2) không phải là con ruột của anh Thạch Minh H và chị Thạch Thị Diệu M là con ruột của anh Phạm Văn C và chị Thạch Thị D là có cơ sở nên được Tòa án chấp nhận.

[4.2] Từ những nhận định tại các đoạn [4.1], [4.2], Tòa án có đủ cơ sở để khẳng định cháu Phạm Văn Q (tên gọi khác Phạm Thạch Văn H1), sinh ngày 16/5/2025 (theo Giấy chứng sinh số 382, quyển số 2025 do Trung tâm y tế thành phố T, tỉnh Bình Dương (cũ) cấp ngày 19/5/2025 không phải là con ruột của anh Thạch Minh H và chị Thạch Thị Diệu M là con ruột của anh Phạm Văn C và chị Thạch Thị D là có cơ sở và đúng quy định của pháp luật.

[5] Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 6 – Cần Thơ về nội dung giải quyết việc hôn nhân và gia đình là có cơ sở nên được Tòa án chấp nhận.

[6] Về lệ phí sơ thẩm giải quyết việc hôn nhân và gia đình: Căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 12 và khoản 1 Điều 37 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Uỷ ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Anh Phạm Văn C và chị Thạch Thị D yêu cầu Tòa án giải quyết việc hôn nhân và gia đình về xác định cha cho con chưa thành niên nên anh C và chị D thuộc trường hợp được miễn nộp tiền lệ phí sơ thẩm giải quyết việc hôn nhân và gia đình.

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 10 Điều 29; điểm b khoản 2 Điều 35; điểm t khoản 2 Điều 39 khoản 3 Điều 376; Điều 371 và Điều 372 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào 1 Điều 89 Luật Hôn nhân và gia đình.

Căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 12 và khoản 1 Điều 37 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Chấp nhận yêu cầu giải quyết việc hôn nhân và gia đình của anh Phạm Văn C và chị Thạch Thị D về việc yêu cầu xác định cha cho con đối với cháu Phạm Văn Q (tên gọi khác Phạm Thạch Văn H1), sinh ngày 16/5/2025.

2. Tuyên bố cháu Phạm Văn Q (tên gọi khác Phạm Thạch Văn H1), sinh ngày 16/5/2025 (theo Giấy chứng sinh số 382, quyển số 2025 do Trung tâm y tế thành phố T, tỉnh Bình Dương (cũ) cấp ngày 19/5/2025 không phải là con ruột của anh Thạch Minh H và chị Thạch Thị Diệu .

3. Tuyên bố cháu Phạm Văn Q (tên gọi khác Phạm Thạch Văn H1), sinh ngày 16/5/2025 (theo Giấy chứng sinh số 382, quyển số 2025 do Trung tâm y tế thành phố T, tỉnh Bình Dương (cũ) cấp ngày 19/5/2025 là con ruột của anh Phạm Văn C và chị Thạch Thị D.

4. Về lệ phí: Anh Phạm Văn C và chị Thạch Thị D thuộc trường hợp được miễn nộp tiền lệ phí sơ thẩm giải quyết việc hôn nhân và gia đình nên anh C và chị D không phải chịu lệ phí sơ thẩm giải quyết việc hôn nhân và gia đình.

5. Người yêu cầu giải quyết việc dân sự và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên họp có quyền kháng cáo quyết định này trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày được tống đạt hợp lệ. Viện kiểm sát nhân dân khu vực 6 – Cần Thơ có quyền kháng nghị quyết định này trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày Tòa án ra quyết định.

Nơi nhận:
- Người yêu cầu, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- VKSND khu vực 6 – Cần Thơ;
- THADS thành phố Cần Thơ (Phòng THADS khu vực 6 – Cần Thơ);
- TAND thành phố Cần Thơ (Phòng GĐ, KT, TT & THA);
- UBND xã P, thành phố Cần Thơ;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu Tòa án.

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN HỌP
Đã ký

Đặng Phước Tuấn